

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/KDTM-ST
Ngày: 19/4/2022
V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Phạm Thanh Trà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Luật – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 223/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN (Tên viết tắt: TFSVN)

Địa chỉ: Phòng x, Tầng y Saigon Centre Tòa z, a L.L, phường B.N, Quận b, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông N.I – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Ngô Minh T** – Nhân viên phòng thu nợ (Theo văn bản ủy quyền ngày 14/12/2020)

Địa chỉ: Phòng x, Tầng y Saigon Centre Tòa z, a L.L, phường B.N, Quận b, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP

Địa chỉ: Số nhà c, đường N.T.H, Tổ d, Khu e, thị trấn T.P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đức Th** – Chức vụ: Giám đốc
(Các đương sự có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 7 năm 2020, đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 31 tháng 8 năm 2020 và lời khai trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án

nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN (Tên viết tắt: TFSVN) do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN có cho bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP (do ông Nguyễn Đức Th đại diện theo pháp luật) vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số 1000288312 ngày 16/10/2018 với số tiền là 616.000.000đ (Sáu trăm mười sáu triệu đồng), mục đích vay để mua xe ô tô, thời hạn vay là 84 (tám mươi bốn) tháng tính từ ngày giải ngân 07/11/2018 đến ngày 07/11/2025, lãi suất 6,99%/năm được điều chỉnh 03 tháng/lần, phương thức thanh toán trả gốc theo phân kỳ và lãi hàng tháng, cho đến thời điểm khởi kiện là 10,65%/tháng.

Để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán, bị đơn có thể chấp đổi với 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại COROLLA, số khung 3HE5J7520509, số máy 2ZRY529292, biển kiểm soát 60A-547.26, đứng tên Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 126265 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/11/2018 (đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng đề ngày 14/7/2020, hiệu lực đăng ký từ ngày 08/11/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh).

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 23/12/2019 thì bị đơn chỉ thanh toán được số tiền gốc là 39.333.334đ, tiền lãi là 3.805.142đ, và không tiếp tục thanh toán nợ gốc và lãi cho đến nay, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay, nên đã chuyển sang nợ quá hạn. Nguyên đơn đã nhiều lần liên hệ, yêu cầu thanh toán, thông báo xử lý nợ quá hạn, thông báo xử lý tài sản bảo đảm; nhưng phía bị đơn vẫn nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay và không thực hiện trả nợ theo hợp đồng đã ký kết.

Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN khởi kiện: Yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP có nghĩa vụ trả số tiền vay là 679.031.979đ (Sáu trăm bảy mươi chín triệu không trăm ba mươi một nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng), trong đó bao gồm tiền nợ gốc là 576.666.666đ và tiền nợ lãi là 87.153.828đ, tiền nợ lãi quá hạn là 15.211.485đ (lãi tạm tính đến ngày 24/7/2020), đồng thời còn tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong số tiền còn nợ. Trường hợp Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ đối với tài sản bị đơn đã thế chấp cho nguyên đơn. Trường hợp bị đơn thanh toán xong nợ và lãi phát sinh mà không cần xử lý tài sản đảm bảo thì nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 126265 (do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/11/2018) cho bị đơn.

Theo bảng kê chi tiết số tiền phải thanh toán tạm tính đến thời điểm ngày 19/4/2022 thì bị đơn chưa thanh toán số tiền nợ gốc là 576.666.666đ và tiền nợ lãi 159.820.258đ, tiền nợ lãi quá hạn là 70.278.559đ, tổng số tiền là 806.765.483đ (Tám trăm lẻ sáu triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi ba đồng).

Tại biên bản làm việc ngày 16 tháng 12 năm 2020, biên bản lấy lời khai đề ngày 12 tháng 01 năm 2022, bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP do người đại diện theo pháp luật trình bày:

Bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP thừa nhận có vay của nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN theo Hợp đồng tín dụng số 1000288312 ngày 16/10/2018 với số tiền là 616.000.000đ (Sáu trăm mười sáu triệu đồng), mục đích vay để mua xe ô tô, thời hạn vay là 84 (tám mươi bốn) tháng tính từ ngày giải ngân 07/11/2018 đến ngày 07/11/2025, lãi suất 6,99%/năm được điều chỉnh 03 tháng/lần, phương thức thanh toán trả gốc theo phân kỳ và lãi hàng tháng, cho đến thời điểm khởi kiện là 10,65%/tháng.

Bị đơn thừa nhận có thế chấp đảm bảo nghĩa vụ thanh toán đối với 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại COROLLA, số khung 3HE5J7520509, số máy 2ZRY529292, biển kiểm soát 60A-547.26, đứng tên Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 126265 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/11/2018 (đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng đề ngày 14/7/2020, hiệu lực đăng ký từ ngày 08/11/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn thừa nhận tính đến ngày 23/12/2019 thì chỉ thanh toán được số tiền gốc là 39.333.334đ, tiền lãi là 3.805.142đ, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Bị đơn đồng ý có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vay là 679.031.979đ (Sáu trăm bảy mươi chín triệu không trăm ba mươi một nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng), trong đó bao gồm tiền nợ gốc là 576.666.666đ và tiền nợ lãi là 87.153.828đ, tiền nợ lãi quá hạn là 15.211.485đ (lãi tạm tính đến ngày 24/7/2020), đồng thời còn tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong số tiền còn nợ; đồng ý nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp.

Tòa án đã tiến hành sao gửi các tài liệu chứng cứ nguyên đơn giao nộp và thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ cho đương sự. Các đương sự không có ý kiến gì khác đối với các tài liệu, chứng cứ.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn không có yêu cầu phản tố. Nguyên đơn có giao nộp bảng kê chi tiết số tiền phải thanh toán tạm tính đến thời điểm ngày 19/4/2022; ngoài ra các đương sự không giao nộp, bổ sung thêm tài liệu chứng cứ nào khác, không yêu cầu triệu tập đương sự, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Các đương sự có đơn giải quyết vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả số tiền gốc và tiền lãi

theo hợp đồng tín dụng đã ký kết; trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp.

- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP có địa chỉ trụ sở tại thị trấn T.P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ pháp luật, tư cách tố tụng: Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP có trách nhiệm trả số tiền gốc và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết; đề nghị Tòa án tuyên trường hợp Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp. Xét việc các đương sự đều có đăng ký kinh doanh, bị đơn vay tiền là để mua xe ô tô và sử dụng xe làm phương tiện chở hàng, đi lại nhằm mục đích kinh doanh, sinh lợi. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” (là tranh chấp về kinh doanh, thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 6 Nghị quyết 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012). Xác định tư cách đương sự Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN là nguyên đơn, Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP là bị đơn. Tư cách đương sự được quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về thời hiệu khởi kiện: Giao dịch dân sự giữa các đương sự ký kết theo Hợp đồng tín dụng số 1000288312 ngày 16/10/2018. Ngày 24/7/2020, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện tại Tòa án thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự và Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã được cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án. Các đương sự đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn đề nghị vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN khởi kiện:

- Yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP có nghĩa vụ trả số tiền vay là 679.031.979đ (Sáu trăm bảy mươi chín triệu không trăm ba mươi một nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng), trong đó bao gồm tiền nợ gốc là 576.666.666đ và tiền nợ

lãi là 87.153.828đ, tiền nợ lãi quá hạn là 15.211.485đ (lãi tạm tính đến ngày 24/7/2020), đồng thời còn tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong số tiền còn nợ.

Theo bảng kê chi tiết số tiền phải thanh toán tạm tính đến thời điểm ngày 19/4/2022, thì Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP phải thanh toán số tiền nợ gốc là 576.666.666đ và tiền nợ lãi 159.820.258đ, tiền nợ lãi quá hạn là 70.278.559đ, tổng số tiền là 806.765.483đ (Tám trăm lẻ sáu triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi ba đồng).

- Trường hợp Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ đối với đối với 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại COROLLA, số khung 3HE5J7520509, số máy 2ZRY529292, biển kiểm soát 60A-547.26, đứng tên Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 126265 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/11/2018 (đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng đề ngày 14/7/2020, hiệu lực đăng ký từ ngày 08/11/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh).

Trường hợp bị đơn trả xong nợ và lãi phát sinh mà không cần xử lý tài sản đảm bảo thì nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 126265 (do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/11/2018) cho bị đơn.

[2.2] Các đương sự đều thừa nhận, thống nhất đối với hợp đồng tín dụng và việc đăng ký giao dịch bảo đảm là do các bên tự nguyện ký kết, có năng lực hành vi dân sự, mục đích và hình thức giao dịch, đăng ký giao dịch bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 295, Điều 298, Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 319 và Điều 320 của Bộ luật dân sự.

Bị đơn thừa nhận đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên đồng ý có nghĩa vụ trả nợ, đồng ý trường hợp xử lý đối với tài sản đảm bảo nghĩa vụ thanh toán như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã được cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng bị đơn có đơn đề nghị vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải được, tại phiên tòa các đương sự vẫn vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt) nên Hội đồng xét xử không thể công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Vì vậy, việc nguyên đơn khởi kiện được bị đơn thừa nhận về nghĩa vụ trả nợ, xử lý tài sản thế chấp (nếu trường hợp có xử lý) và trường hợp trả lại bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, được Hội đồng xét xử ghi nhận và tuyên xử theo quy định của pháp luật.

[2.3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp đảm bảo nghĩa vụ thanh toán là chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA biển kiểm soát 60A-547.26 để làm căn cứ giải quyết vụ án. Tuy nhiên, tại thời điểm xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 29/12/2021 và 18/01/2022 thì người đại

diện hợp pháp của bị đơn ông Nguyễn Đức Th đều vắng mặt, đối với chiếc xe ô tô cũng không có tại địa điểm Tòa án yêu cầu bị đơn đưa xe đến để tiến hành tố tụng.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Nguyễn Đức Th trình bày, khẳng định xe ô tô biển kiểm soát 60A-547.26 do ông Thuận là đại diện theo pháp luật của bị đơn lưu giữ, bảo quản, sử dụng và không thể chấp hay cho thuê nên không liên quan đến ai khác; tuy nhiên do tình hình công việc đặc thù phải thường xuyên đi lại, chở hàng, di chuyển các tỉnh nên đôi khi khó sắp xếp kịp thời tham gia tố tụng, nếu ông không về kịp để tham gia đúng hẹn thì đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt đối với bị đơn. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa án làm rõ phía bị đơn và người đại diện hợp pháp có hành vi trốn tránh không hợp tác đưa xe về để tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ là có dấu hiệu hình sự hay không.

Tòa án đã ban hành Công văn số 45/CV-TA ngày 09/02/2022, sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã có Công văn phúc đáp số 93/CQĐT-ĐTTH ngày 24/02/2022 với nội dung không tiếp nhận, xử lý tin tố giác tội phạm hoặc thụ lý hồ sơ có liên quan đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA biển kiểm soát 60A-547.26 đứng tên Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP, đối với sự việc tranh chấp mà Tòa án đang thụ lý là tranh chấp dân sự nên không có dấu hiệu của tội phạm.

Vì vậy, Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

[3] Đối với nghĩa vụ thực hiện, bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP đã vi phạm thực hiện nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận tại Điều 10 của Tập tài liệu về cấp tín dụng mua xe ô tô kèm theo Hợp đồng tín dụng số 1000288312 ngày 16/10/2018 và quy định tại Điều 351, Điều 357, Điều 463, khoản 1, khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, khoản 1 Điều 297 Luật thương mại; nên nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN khởi kiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

[5] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của nguyên đơn đối với bị đơn là có cơ sở để chấp nhận.

[6] Về chi phí tố tụng: Đối với chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.000.000đ (Hai triệu đồng), xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên bị đơn phải chịu chi phí tố tụng và có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn chi phí tố tụng đã nộp.

[7] Về án phí: Bị đơn phải chịu $(36.000.000đ + 3\% \times 6.765.483đ) = 36.202.964đ$, làm tròn là 36.203.000đ (Ba mươi sáu triệu hai trăm lẻ ba nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho nguyên đơn số tiền 15.581.000đ (Mười lăm triệu năm trăm tám mươi một nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 184, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6 Nghị quyết 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 351, Điều 357, Điều 385, Điều 401, Điều 429, Điều 463, khoản 1, khoản 5 Điều 466, Điều 468; Điều 295, Điều 298, Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 319 và Điều 320 của Bộ luật dân sự.

- Khoản 1, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 297, Điều 306 Luật thương mại;

- Điều 7, Điều 8, Điều 10 và Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

- Điểm khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP.

1.1 Buộc Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN số tiền nợ gốc 576.666.666đ (Năm trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) và tiền nợ lãi 159.820.258đ (Một trăm năm mươi chín triệu tám trăm hai mươi nghìn hai trăm năm mươi tám đồng), tiền nợ lãi quá hạn là 70.278.559đ (Bảy mươi triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm năm mươi chín đồng) (lãi tạm tính đến ngày xét xử 19/4/2022), tổng cộng số tiền phải trả là 806.765.483đ (Tám trăm lẻ sáu triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi ba đồng).

Kể từ ngày 20/4/2022 mà Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP chưa thanh toán số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh nêu trên cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN thì Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP còn tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1000288312 ngày 16/10/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (Mức lãi suất được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN).

1.2 Trường hợp Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ đối với đối với 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại COROLLA, số khung 3HE5J7520509, số máy 2ZRY529292, biển kiểm soát 60A-547.26, đứng tên Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 126265 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/11/2018 (đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp

bảo đảm, hợp đồng đề ngày 14/7/2020, hiệu lực đăng ký từ ngày 08/11/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh).

Trường hợp Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP trả xong nợ và lãi phát sinh mà không cần xử lý tài sản đảm bảo thì Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN có nghĩa vụ trả lại bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 126265 (do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/11/2018) cho Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP.

2. Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP có nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN chi phí tố tụng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng THP phải chịu 36.203.000đ (Ba mươi sáu triệu hai trăm lẻ ba nghìn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TYT VN số tiền 15.581.000đ (Mười lăm triệu năm trăm tám mươi một nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0003838 ngày 24/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THA DS huyện Tân Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu Hồ sơ – Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng